

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 22/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư

Bà Trần Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công Em - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo:

Lê Quang T, sinh ngày 24/7/1986, tại Tiền Giang. Trú tại: Số 139/1, khu phố A phường G thị xã C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Q, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1972; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim O và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012; Bị cáo chưa có hoạt động gì về chính trị - xã hội, anh chị em ruột có 03 người bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án: 03 lần.

Ngày 24/5/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2014.

Ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 07/5/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt với bản án số 09, ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, buộc Lê Quang T phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2018.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2019, chuyển tạm giam từ ngày 11/7/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1973 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ ngày 07/7/2019, Lê Quang T lấy xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 63B7-174.17 của anh Lê Minh T, sinh năm 1990, trú tại số C, khu phố S, phường F, thị xã C, tỉnh T đi đến chợ Tam Bình, thuộc ấp Bình Thuận, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để tìm lấy tài sản trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi T mang theo 01 đoạn kim loại hình trụ tròn, có hình chữ L, chiều dài khoảng 07-08cm, một đầu được mài dẹt dùng để bẻ khóa xe lấy trộm. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T phát hiện anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1973, trú tại Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T đậu xe moto nhãn hiệu Honda loại Future FI, màu sơn xanh biển số 63P1-324.97 phía trước chợ Tam Bình, xe không khóa cổ, không người trông coi. T nảy sinh ý định lấy trộm xe của anh V nên đi đến vị T đậu xe và dùng đoạn kim loại đã chuẩn bị từ trước này mở khóa xe, mở được khóa T lấy xe chạy thoát. Trên đường đi, T mở cốp xe lấy giấy tờ tùy thân của anh V và đoạn kim loại ném xuống sông Ba Rài. T lấy xe trộm được cất giấu tại nhà cậu vợ là ông Nguyễn Văn S, tại số 7/G, khu phố L, phường J, thị xã C, tỉnh T. Biển số xe thì T tháo rời và cất giấu bên trên kệ nhà tắm của nhà mẹ vợ của T là bà Nguyễn Thị T, tại số 7/C, khu phố A, phường G, thị xã C. Sau đó, T đi xe Honda ôm đến chợ Tam Bình lấy xe moto 63B7-174.17 về nhà, khi T điều khiển xe đi được một đoạn bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe moto nhãn hiệu Honda loại Future FI, màu xanh, không có biển số, không có kính hậu; 01 biển số xe moto số 63P1-324.97; 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng đen biển số 63B7-174.17. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho anh Lê Minh T và Nguyễn Ngọc V.

Bản kết luận định giá tài sản số 43, ngày 11/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 01 xe moto nhãn hiệu Honda loại Future FI, màu xanh, số máy JC76E1012112, số khung RLHJC7632KY008482 có giá trị là 27.450.000 đồng.

Đối với đoạn kim loại Lê Quang T sử dụng làm công cụ mở khóa xe và giấy tờ tùy thân của anh Nguyễn Ngọc V, trên đường tẩu thoát T đã ném xuống sông Ba Rài, không thu giữ được, anh V đã làm lại giấy tờ mới nên không yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra Lê Quang T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSHCL ngày 19/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Lê Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ hình phạt, đề nghị áp

dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 07/7/2019, tại ấp Bình Thuận, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Lê Quang T đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Ngọc V 01 moto nhãn hiệu Honda loại Future FI, màu sơn xanh biển số 63P1-324.97, trị giá 27.450.000 đồng.

Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ và vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương, gây hoang mang trong nhân dân.

[4] Trong phần xét hỏi và tranh luận, các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đã làm rõ hơn động cơ, mục đích và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút lấy trộm xe của anh V. Trước khi thực hiện tội phạm bị cáo có ý định và chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội là mua một cây đoản để mở khóa xe, Lê Quang T có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo vẫn không sửa đổi, ăn năn hối cải mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo Lê Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo qui định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/7/2019.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An